

ĐỀ ÔN TẬP HÈ – ĐỀ SỐ 1

MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 7

Thời gian làm bài: 90 phút

BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

Phần I. ĐỌC HIỂU

Câu 1

Phương pháp giải:

Dựa vào đặc trưng thể loại

Lời giải chi tiết:

Thể thơ: tự do

Câu 2

Phương pháp giải:

Đọc kĩ đoạn thơ

Xác định nhân vật trữ tình và đối tượng nhân vật muốn nhắn nhủ

Lời giải chi tiết:

Đoạn thơ là lời nhắn nhủ của cha mẹ dành cho con cái

Câu 3

Phương pháp giải:

Vận dụng kiến thức đã học về biện pháp so sánh

Lời giải chi tiết:

- Biện pháp tu từ: so sánh

- Tác dụng: làm nổi bật hình ảnh cần mẫn, kiên trì của con người trong công việc, đồng thời gọi sự trân trọng với vẻ đẹp của lao động bền bỉ.

Câu 4

Phương pháp giải:

Nhận xét chung về lời khuyên trong thơ

Lời giải chi tiết:

Lời khuyên của cha mẹ trong bài thơ là lời nhắn gửi sâu sắc về giá trị của sự nỗ lực. Muốn đạt được thành quả, mỗi người phải kiên trì, chăm chỉ, vượt qua khó khăn chứ không thể ỷ lại hay chờ đợi điều dễ dàng.

Câu 5

Phương pháp giải:

Rút ra bài học, thông điệp và viết thành đoạn văn ngắn.

Lời giải chi tiết:

Bài thơ giúp em nhận ra rằng mọi thành công trong cuộc sống đều cần sự cố gắng và kiên trì. Không có điều gì đến một cách ngẫu nhiên hay dễ dàng. Chúng ta phải chăm chỉ lao động, rèn luyện ý chí và vượt qua thử thách. Đó là con đường để trưởng thành và đạt được ước mơ.

PHẦN II. VIẾT**Câu 1****Phương pháp giải:**

Đọc kĩ đoạn thơ

Xác định các từ ngữ, hình ảnh, chi tiết đặc sắc

Vận dụng thao tác lập luận, phân tích

Lời giải chi tiết:**1. Mở đoạn**

Giới thiệu khái quát đoạn thơ và nội dung chính

2. Thân đoạn

- Đoạn thơ khẳng định chân lý: không điều gì đến một cách ngẫu nhiên, dù là điều nhỏ bé nhất.
- Các hình ảnh “quả muồn ngọt”, “hoa thơm”, “mùa bội thu” đều là kết quả của quá trình dài tích lũy, vượt qua thử thách.
- Điệp ngữ “không có gì tự đến” kết hợp với phép so sánh “như con chim suốt ngày chọn hạt” nhấn mạnh vai trò của sự lao động bền bỉ.
- Câu thơ cuối “Năm tháng bao dung nhưng khắc nghiệt lạ kỳ” gợi suy ngẫm sâu sắc về thời gian: công bằng với tất cả, nhưng nghiêm khắc với những ai buông xuôi, lười biếng.

3. Kết đoạn

Đoạn thơ như lời dạy thấm thía về việc phải sống có ý chí, biết cố gắng và không ngừng vươn lên để đạt được những điều tốt đẹp trong đời.

Câu 2**Phương pháp giải:**

Xác định vấn đề cần bàn luận

Liên hệ thực tế

Vận dụng thao tác lập luận, kĩ năng viết bài

Lời giải chi tiết:**1. Mở bài**

- Giới thiệu vấn đề: Trong cuộc sống, không có thành công nào đến một cách dễ dàng.

- Dẫn dắt vào vấn đề nghị luận: Sự chăm chỉ, nỗ lực là yếu tố then chốt giúp con người vươn tới ước mơ và khẳng định giá trị bản thân.

2. Thân bài

a. Giải thích

- Chăm chỉ là siêng năng, chịu khó làm việc, học tập không lười biếng.
- Nỗ lực là sự cố gắng bền bỉ, không bỏ cuộc dù gặp khó khăn, thử thách.
- Đây là những phẩm chất rất cần thiết để rèn luyện và đạt được thành công.

b. Ý nghĩa

- Giúp con người rèn luyện tính kiên trì, tự giác, trách nhiệm.
- Là “chìa khóa” để đạt được ước mơ, khát vọng.
- Tạo niềm tin, động lực để vượt qua thất bại và không ngừng vươn lên.
- Góp phần hình thành nhân cách tốt đẹp, được người khác tin yêu, kính trọng.
- Gieo “hạt giống” thành công từ những điều nhỏ nhất, tích lũy dần theo thời gian.

c. Dẫn chứng minh họa:

- Gương sáng thực tế:

- + Thomas Edison thất bại hàng nghìn lần mới phát minh ra bóng đèn điện.
- + Học sinh nghèo vượt khó, học giỏi nhờ chăm chỉ, không ngừng nỗ lực.

- Gần gũi với học sinh:

- + Bạn học chăm chỉ rèn chữ, luyện toán mỗi ngày và đạt giải cao.
- + Người nông dân “một nắng hai sương” mới có mùa bội thu.

d. Phản đề:

- Chỉ chăm chỉ nhưng thiếu phương pháp, không sáng tạo thì hiệu quả sẽ không cao.
- Người lười biếng, ỷ lại sẽ dần tụt lại phía sau, dễ thất bại.

3. Kết bài

- Khẳng định lại vai trò, ý nghĩa to lớn của sự chăm chỉ, nỗ lực.
- Bày tỏ quan điểm: Là học sinh, em luôn cố gắng rèn luyện bản thân mỗi ngày, bắt đầu từ những việc nhỏ để xây dựng tương lai tốt đẹp.